TAND HUYỆN QUẾ PHONG **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/HS-ST
Ngày 15 - 7 - 2020

N H Â N D A N H
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Lô Thị Châu**
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông **Lê Văn Lương**
Ông **Mong Thái Dương**
- Thư ký phiên toà: Bà **Ngô Hải Yến -** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên toà: Bà **Lang Thị Ngọc Trang** - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Vi Văn H, sinh năm 2001 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An;
Nơi cư trú: Bản P, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nguyên trồng trọt; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn H và bà Vi Thị H; Vợ, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/5/2020.
Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông **Nguyễn Thái Quỳnh,** trợ giúp viên công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An, chi nhánh số 2 bào chữa cho Vi Văn H.
Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/4/2020, Vi Văn H đi đến khu vực xã T, huyện Q để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, H gặp một người đàn ông dân tộc H'Mông không quen biết và hỏi mua ma túy với người đàn ông này với giá 2.300.000đ (hai triệu ba trăm nghìn đồng). Người đàn ông đó đưa cho H một gói ni lông màu xanh bên trong đựng 189 (một trăm tám mươi chín) viên nén màu hồng. Sau khi mua được ma túy, H đi về nhà và cất dấu ma túy ở bụi cây bên đường. Đến khoảng 19 giờ 10 phút ngày 02/5/2020, H lấy gói ma túy đến khu vực cầu treo thuộc bản P, xã C, huyện Q tìm nơi để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Q phát hiện, bắt quả

tang. Vật chứng thu giữ là 01 (một) túi ni lông màu xanh, bên trong chứa 189 (một trăm tám mươi chín) viên nén màu hồng.

Kết luận giám định số 594/KL - PC09(Đ2 - MT) ngày 06/5/2020 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Vi Văn H gửi tới giám định là ma túy (methamphetamine). Số viên nén màu hồng (189 viên) thu giữ của Vi Văn H có tổng khối lượng là 18,9g (mười tám phẩy chín gam).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vi Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cụ thể: Khoảng 19 giờ 10 phút ngày 02/5/2020 tại khu vực bản P, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An, Vi Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Q phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ là 01 (một) túi ni lông màu xanh, bên trong chứa 189 (một trăm tám mươi chín) viên màu hồng (methamphetamine) có tổng khối lượng là 18,9g (mười tám phẩy chín gam).

Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKS-HS ngày 15/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Vi Văn H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với người đàn ông dân tộc H'Mông có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Vi Văn H (theo lời khai của H), do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận. Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, mức hình phạt đối với bị cáo Vi Văn H từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy". Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo không tranh luận về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử, kiểm sát viên thực hiện quyền công tố, thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi,

quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 19 giờ 10 phút ngày 02/5/2020 tại khu vực bản P, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An, Vi Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Q phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ là 01 (một) túi ni lông màu xanh, bên trong chứa 189 (một trăm tám mươi chín) viên màu hồng (methamphetamine) có tổng khối lượng là 18,9g (mười tám phẩy chín gam).

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản phạm tội quả tang ngày 02/5/2020, phù hợp với vật chứng được thu giữ, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ kết luận giám định số 594/KL - PC09(Đ2 - MT) ngày 06/5/2020 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Vi Văn H gửi tới giám định là ma túy (methamphetamine). Số viên nén màu hồng (189 viên) thu giữ của Vi Văn H có tổng khối lượng là 18,9g (mười tám phẩy chín gam).

Như vậy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Vi Văn H đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy, làm ảnh hưởng đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng về mặt xã hội, làm gia tăng các tệ nạn xã hội về ma túy tại địa phương. Do vậy cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm và được Đồn biên phòng xã H, huyện Q xác nhận tại công văn ngày 10/6/2020.

[4] Đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo Vi Văn H không có tình tiết tăng nặng. Có 02 tình tiết giảm nhẹ là có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải và tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm được quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Do vậy cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo cũng đáp ứng được công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm.

[5] Tại phiên tòa hôm nay, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Q đề nghị xử phạt bị cáo Vi Văn H từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù. Đề nghị của đại diện viện kiểm sát là hợp lý. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị xử phạt bị cáo 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là thấp so với số lượng ma túy thu giữ của bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Do đó bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy: Bị cáo không có việc làm ổn định, thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản. Vì vậy

hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, các cơ quan chức năng đã thu giữ 189 (một trăm tám mươi chín) viên nén màu hồng (methamphetamine) có tổng khối lượng là 18,9 (mười tám phẩy chín gam). Đã sử dụng hết 05 (năm) viên nén màu hồng có khối lượng 0,5g (không phẩy năm gam) trong quá trình giám định. Còn lại 184 (một trăm tám mươi tư) viên nén màu hồng có khối lượng 18,4g (mười tám phẩy bốn gam). Đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy, theo điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vi Văn H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo Vi Văn H: 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 02/5/2020.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư bưu điện được niêm phong đúng quy định, bên trong đựng 184 (một trăm tám mươi tư) viên nén màu hồng có khối lượng 18,4g (mười tám phẩy bốn gam); 01 (một) túi ni lông màu xanh và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Chi tiết vật chứng được ghi cụ thể tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/7/2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Q.

Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Vi Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- VKSND huyện Q;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- Trại tạm giam, trại giam;
- UBND xã C, huyện Q;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lô Thị Châu